

Bản án: 35/2024/HS-PT

Ngày: 23/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Trường Sơn

Các Thẩm phán: Bà Bạch Thị Hồng Hoa

Ông Nguyễn Quang Tuấn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quốc Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 23/9/2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2024/TLPT-HS ngày 23/7/2024 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Kiều Bình D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2024/HS-ST ngày 10/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thị Cẩm V*, sinh ngày 09/11/1987 tại: Lương Sơn, Hòa Bình; Tên gọi khác: Không;

HKTT: tiểu khu 13, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Ngọc Ba (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Tám (đã chết); Chồng Nguyễn Đức Anh, sinh năm 1985; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/03/2023 đến ngày 15/5/2023. Hiện áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo: Anh Kiều Bình D*, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn 5, Tích Giang, Phúc Thọ, Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2016, Nguyễn Thị Cẩm V làm nhân viên tư vấn bảo hiểm cho Công ty bảo hiểm Hanwha Life. Nguyễn Thị Cẩm V có kế hoạch mở văn phòng riêng của công ty bảo hiểm tại Lương Sơn, Hòa Bình và có nhu cầu vay tiền để sử dụng vào mục đích này. Nguyễn Thị Cẩm V có mượn 01 (một) giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Ngọc Ba (là bố V) để đi vay tiền. Sau đó V có nói với anh Kiều Bình D là có sổ đỏ (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) mảnh đất ở Thanh Cù, Nhuận Trạch, Lương Sơn, Hòa Bình. Anh D đồng ý cho V vay với lãi suất nếu vay lâu thì lãi khoảng 2.000đ/1 triệu/1 ngày, còn vay nhanh thì là 3.000đ/1 triệu/1 ngày. Ngày 28/12/2016, V viết giấy vay tổng số 150.000.000đ, gửi lại bìa đỏ mảnh đất thửa số 29, tờ bản đồ 49, diện tích 199m² tại xóm Thanh Cù, Nhuận Trạch, Lương Sơn, Hòa Bình làm tin. Anh D đồng ý và cho V vay tiền, sau đó anh D yêu cầu phải có giấy ủy quyền từ Nguyễn Thị Hảo (chị gái của V người đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Lúc này V nảy sinh ý định làm giả giấy ủy quyền và lấy tại nhà riêng của V 01 tờ quyết định (không nhớ cụ thể là quyết định nội dung gì) có chữ ký của ông Nguyễn Quốc Thảo và dấu đỏ của UBND huyện Lương Sơn. Sau đó V mang quyết định này đến quán photo tại khu vực xóm Xuân Thủy, Thủy Xuân Tiên, Chương Mỹ, Hà Nội và gặp một người nam thanh niên khoảng 20 tuổi. V bảo “In cái dấu đỏ, scan nó ra tờ A4 cho chị”. Người này đồng ý, cầm tờ quyết định có dấu đỏ của V đưa vào máy scan rồi lấy ảnh đã scan chỉnh sửa trên máy tính xóa hết phần chữ bên trên, phần chữ ký, chỉ để lại phần dấu đỏ của UBND huyện Lương Sơn và chữ CHỦ TỊCH Nguyễn Quốc Thảo. Sau đó người này in ra cho V vào 03 tờ A4. V mang 03 tờ này về làm giấy ủy quyền giả về nhà tự viết phần nội dung chị gái Nguyễn Thị Hảo ủy quyền cho V sử dụng mảnh đất và giả chữ ký của Hảo, cũng như chữ ký của ông Nguyễn Quốc Thảo lên phần dấu đỏ. Còn lại 02 bản in dấu đỏ V viết bị hỏng nên đã vứt bỏ. Khi có được giấy ủy quyền giả thì V đi đến nơi trọ của anh D tại thôn Hạnh Phúc, Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình đưa cho anh D.

Đến ngày 15/02/2017, V tiếp tục hỏi vay anh D số tiền là 200.000.000đ, V nói mảnh đất thửa số 29 nêu trên có giá trị khoảng 400.000.000đ, nên anh D tiếp tục cho V vay. Sau đó V không mở được văn phòng bảo hiểm nên hãng bảo hiểm Hanwha Life không cấp tiền về. Do đó V không trả gốc, cũng không trả lãi cho anh D. Tổng cộng số tiền vay của anh D là 350.000.000đ.

Đến khoảng tháng 3/2017, V có mua trả góp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH150i sau đó đến Công an huyện Lương Sơn đăng ký và nhận được giấy chứng nhận đăng ký xe BKS 28G1-175.08 mang tên Nguyễn Thị Cẩm V. Sau đó V có scan các mặt giấy đăng ký xe moto làm 03 bản có màu trên tờ giấy A4 đúng với kích cỡ của mặt trước, mặt sau giấy đăng ký xe BKS 28G1-175.08. Rồi đem về nhà riêng ở TK13, TT Lương Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình, tại đây V cắt các mặt này rồi ghép dán mặt trước, mặt sau, ép ni lông giống với giấy đăng ký thật. Giấy này V sử dụng để lưu thông xe trên đường. Đến ngày 04/7/2017, do cần tiền V đã bán xe BKS 28G1-175.08 cho anh Lê Xuân Nghĩa, SN 1986, HKTT: Năm Lu, Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình với giá 70.000.000đ. Ngày 12/9/2017, V đến gặp anh D tại khu trọ của D tiếp tục hỏi vay 35.000.000đ. Anh D đồng ý cho vay với điều kiện V phải viết giấy cho D với nội dung V bán xe cho D chiếc xe máy SH150i với giá 35.000.000đ và ghi rõ là anh D cho V mượn chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại trong vòng 1 tháng (giữa V và

anh D không giao nhận xe) anh D yêu cầu đưa giấy tờ xe thì V có đưa cho D 01 bản giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy giả của xe BKS 28G1-175.08. Còn lại 02 bản giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả V đã làm mất, không thu hồi được.

Tại kết luận giám định số: 46/KLGD-CAT-PC09 ngày 11/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Chữ viết chữ ký trên 01 (một) Giấy vay tiền ghi ngày 28/12/2016, có chữ ký và tên người viết: Nguyễn Thị Cẩm V. 01 (một) Giấy vay tiền ghi ngày 15/02/2017, có chữ ký và tên người viết: Nguyễn Thị Cẩm V. 01 (một) Giấy bán xe ghi ngày 12/9/2017, có chữ ký và tên người viết: Nguyễn Thị Cẩm V. 01 (một) Giấy ủy quyền ghi ngày 18/10/2016, có chữ ký và tên người viết: Nguyễn Thị Hảo, có chữ ký Chủ tịch Nguyễn Quốc Thảo và hình dấu đỏ in chữ UBND huyện Lương Sơn, Hòa Bình là do Nguyễn Thị Cẩm V viết, ký.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Quốc Thảo trên giấy ủy quyền không phải là của ông Nguyễn Quốc Thảo, dấu tròn có nội dung “ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN T HÒA BÌNH” không phải là của UBND huyện Lương Sơn.

- Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009369 (BKS 28G1-175.08) đứng tên Nguyễn Thị Cẩm V là giả. Được làm giả bằng phương pháp in màu.

* Ngày 04/08/2023 VKSND huyện Lương Sơn, Hòa Bình trả hồ sơ để điều tra bổ sung để làm rõ những vấn đề sau: Tiến hành điều tra xác minh làm rõ và thu thập các giấy tờ liên quan đến việc Nguyễn Thị Cẩm V sử dụng số tiền vay của anh Kiều Bình D để mở văn phòng bảo hiểm Hanwha Life. Quá trình sử dụng số tiền có hoá đơn chứng từ gì hay không?

- Tiến hành điều tra xác minh làm rõ hành vi của Nguyễn Thị Cẩm V và Vũ Hồng Giang làm giả giấy tờ giấy uỷ quyền của ông Vũ Văn Bé (bố của Giang) để vay của anh Kiều Bình D số tiền 100.000.000 đồng. Ông Vũ Văn Bé có uỷ quyền cho Vũ Hồng Giang hay không? Chữ viết trong giấy uỷ quyền là của ai? Lý do tại sao Giang lại đứng ra viết giấy vay tiền của anh Kiều Bình D? Giữa V và Giang có bàn bạc thống nhất hay không? Sau khi nhận được số tiền này cả hai đã sử dụng vào mục đích gì?

- Tiến hành điều tra xác minh làm rõ hành vi của Bùi Xuân Nhất liên quan đến việc làm giả giấy tờ xe máy SH 150 BKS: 28G1 – 17508.

* Kết quả điều tra bổ sung xác định như sau:

1. Đối với việc Nguyễn Thị Cẩm V sử dụng số tiền vay của anh Kiều Bình D để mở văn phòng bảo hiểm HANWHA LIFE tại thị trấn Lương Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình. Đã xác minh có việc V thuê địa điểm, thuê nhân viên, mua sắm bàn ghế, trang thiết bị để mở văn phòng bảo hiểm, tổ chức mở các lớp tư vấn, tặng quà để tuyên truyền việc bán bảo hiểm tại một số xã, thị trấn của huyện

Lương Sơn. Tuy nhiên do sự việc xảy ra đã lâu nên V không có hóa đơn chứng từ giao nộp cho Cơ quan CSĐT.

2. Đối với giấy ủy quyền liên quan đến mảnh đất nhà ông Vũ Văn Bé (bố của Vũ Hồng Giang). Tại kết luận giám định số 4545/C09-P5 ngày 21/9/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Chữ viết, chữ ký đứng dưới tên Vũ Hồng Giang trên giấy vay tiền là của Vũ Hồng Giang. Chữ Lương Sơn, 12 tháng 01 năm 2017 xác nhận của UBND trên giấy ủy quyền là chữ viết của Nguyễn Thị Cẩm V. Chữ ở phần nội dung là của Bùi Xuân Nhất. Ông Bé không viết hay ký vào giấy ủy quyền. Hình dấu tròn “ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN T HÒA BÌNH” là dấu giả bằng phương pháp in phun màu.

Qua đấu tranh V đã thừa nhận giấy ủy quyền của ông Vũ Văn Bé là do V làm giả. Bằng cách in hình dấu tròn “ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN T HÒA BÌNH” lên tờ giấy A4. Đây là 01 trong 03 tờ giấy mà trước đó V đã làm giấy ủy quyền giả mang tên Nguyễn Thị Hảo, đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn khởi tố điều tra. Đối với Bùi Xuân Nhất và Vũ Hồng Giang tuy có liên quan đến 01 lần hành vi làm giả giấy tờ của cơ quan, tổ chức cùng với V. Căn cứ điểm a, khoản 2, điều 27 Bộ luật tố tụng hình sự quy định về thời hiệu truy cứu đối với tội phạm ít nghiêm trọng là 05 năm thì đến nay xác định đã hết thời hiệu truy cứu. Toàn bộ số tiền 100.000.000đ V vay của D đều do V sử dụng hết vào mục đích mở Văn phòng bảo hiểm hãng Hanwha Life.

3. Đối với hành vi của Bùi Xuân Nhất liên quan đến việc làm giả giấy tờ xe máy SH 150 BKS 28G1-175.08. Qua điều tra xác định Nhất là người giới thiệu cho V mua trả góp xe SH 150 BKS 28G1-175.08. Tuy nhiên không có căn cứ xác định Nhất đồng phạm với V về hành vi làm giả này.

Ngày 28/11/2023 Toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình trả hồ sơ để điều tra bổ sung yêu cầu: Thu thập, cung cấp, bổ sung các tài liệu, đối tượng giám định, đối tượng mẫu so sánh như Kết luận giám định số 46/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 11/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hoà Bình.

Ngày 25/03/2024 Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V có dấu hiệu tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

* Kết quả điều tra bổ sung xác định: Đối với hành vi của Nguyễn Thị Cẩm V đã được thu thập tại hồ sơ giải quyết tin báo về tội phạm, theo quyết định phân công giải quyết tin báo về tội phạm số 01 ngày 16/02/2018. Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được xác định không có việc Nguyễn Thị Cẩm V bán xe cho anh Kiều Bình D, việc viết giấy tờ này theo yêu cầu của anh D để hợp thức khoản vay của V trước đây. Toàn bộ hành vi của Nguyễn Thị Cẩm V khi vay tiền của Kiều Bình D tuy có gian dối nhưng không có động cơ, mục đích cũng

như ý thức chủ quan nhằm chiếm đoạt tài sản nên không cấu thành tội phạm hình sự. Thấy việc vay nợ giữa anh D và Nguyễn Thị Cẩm V là giao dịch dân sự vay nợ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 39 ngày 27/8/2020.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm: 43/2024/HS-ST ngày 10/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình quyết định: Tuyên bố Nguyễn Thị Cẩm V phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2023 đến 15/5/2023. Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 17/6/2024 bị cáo V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 17/6/2024 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Kiều Bình D kháng cáo về phần dân sự, đề nghị bị cáo V phải trả số tiền đã vay.

Theo biên bản làm việc ngày 16/8/2024 tại giai đoạn phúc thẩm, anh D và bị cáo V đã tự nguyện thỏa thuận và thống nhất về việc giải quyết phần dân sự, cụ thể: Nguyễn Thị Cẩm V phải trả cho anh Kiều Bình D số tiền 448 triệu đồng (298 triệu đồng tiền nợ gốc và 150 triệu đồng tiền lãi). Đối với số tiền 100 triệu chị Giang vay, anh D không yêu cầu giải quyết trong vụ án này và sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

Tại phiên tòa bị cáo V đã rút yêu cầu kháng cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận về phần dân sự ngày 16/8/2024. Bị cáo không đồng ý với sự thỏa thuận này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Bị cáo V đã rút yêu cầu kháng cáo nên cần đình chỉ đối với yêu cầu này. Không chấp nhận kháng cáo của anh Kiều Bình D.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng: Đã nhận thức được hành vi của mình là sai và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm người bị cáo, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

2.1. Căn cứ lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình giải quyết vụ án, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Cuối năm 2016, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V làm nhân viên tư vấn bảo hiểm cho Công ty bảo hiểm Hanwha Life do cần tiền để mở văn phòng công ty bảo hiểm ở Lương Sơn, Hòa Bình nên V đã làm giả 01 giấy ủy quyền, con dấu của UBND huyện Lương Sơn và chữ ký của ông Nguyễn Quốc Thảo để vay của anh Kiều Bình D số tiền là 350.000.000 đồng.

Đến tháng 3/2017 Nguyễn Thị Cẩm V tiếp tục có hành vi làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 00936 của xe SH150i BKS 28G1-175.08 để vay của anh Kiều Bình D số tiền là 35.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Thị Cẩm V đã thừa nhận trong tháng 12 năm 2017 V đã làm giả 01 giấy ủy quyền của ông Vũ Văn Bé bằng cách in hình dấu tròn “ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN T HÒA BÌNH” lên tờ giấy A4 để vay của anh Kiều Bình D số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây dư luận xấu trong nhân dân, đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” .

Hành vi làm giả và sử dụng tài liệu giả của bị cáo V là một chuỗi hành vi được quy định trong cùng một điều luật nên bị cáo chỉ phải chịu một tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và chịu một mức hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

2.2. Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã rút yêu cầu kháng cáo, HĐXX căn cứ Điều 348, 355 Bộ Luật Tố tụng hình sự để đình chỉ yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V.

2.3. Xét kháng cáo của anh Kiều Bình D:

Anh D yêu cầu Tòa án giải quyết việc vay nợ giữa anh và bị cáo V trong vụ án này, đồng thời đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận ngày 16/8/2024. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo V không đồng ý với thỏa thuận trả tiền ngày 16/8/2024. Cấp sơ thẩm đánh giá việc vay nợ giữa anh Kiều Bình D và Nguyễn

Thị Cẩm V là một giao dịch dân sự độc lập nên sẽ được giải quyết trong một vụ án dân sự khác khi anh D có đơn yêu cầu là phù hợp, đúng quy định pháp luật. Do vậy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Kiều Bình D.

2.5. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Kiều Bình D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348, điểm a, đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V về xin giảm nhẹ hình phạt.

2. Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Kiều Bình D.

3. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm: 43/2024/HS-ST ngày 10/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Anh Kiều Bình D phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND huyện Lương Sơn;
- **Chi cục THADS H. Lương Sơn;**
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Trường Sơn

